TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y -TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2024/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 30 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 120/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tống Thị P sinh năm 1997; nơi cư trú thôn 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Phạm T sinh năm 1990; nơi cư trú thôn 9, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Tống Thị P và anh Phạm T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Chị P và anh T có 01 con là cháu Phạm Minh T1 sinh ngày 25/11/2015, chị P và anh T thỏa thuận giao cháu T1 cho anh T nuôi dưỡng cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi; anh T không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con cho anh T và anh T cam đoan sẽ đảm bảo đầy đủ cho cuộc sống, sinh hoạt và học tập cho cháu T1.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản: Chị P và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết; vợ chồng không vay mượn tai tài sản gì.

- Về án phí: Chị P và anh T thỏa thuận chị P chịu toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phía Tòa án số 0001733 ngày 13/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, chị P được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- Chi cục THADS huyện Y.
- UBND xã K.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Lực